|  |  |
| --- | --- |
|  SỞ GD & ĐT QUẢNG NAM**TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN** -------------------- *(Đề thi có \_03\_\_ trang)* |  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024 - 2025 MÔN: ĐỊA LÍ - 10** *Thời gian làm bài: 45 PHÚT (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ..................................................Lớp 10/….. | Số báo danh: ....... | **Mã đề: 102** |

**PHẦN A: TRẮC NGHIỆM (8 ĐIỂM )**

**Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. ( 6.0 điểm )**

**Câu 11.** Tính chất của gió Tây ôn đới là

**A.** nóng ẩm. **B**. lạnh khô. **C.** khô. **D.** ẩm.

**Câu 2.** Việc phá hoại rừng phòng hộ ở thượng nguồn sông, sẽ dẫn tới hậu quả là

**A.** mực nước sông quanh năm thấp, sông chảy chậm chạp.

**B.** mực nước sông quanh năm cao, sông chảy siết.

**C.** mùa lũ nước sông dâng cao đột ngột, mùa cạn mực nước cạn kiệt.

**D.** sông sẽ không còn nước, chảy quanh co uốn khúc.

**Câu 3.** Nhiệt độ nước biển phụ thuộc vào nhiệt độ của

**A.** không khí. **B.** đất liền. **C.** đáy biển. **D.** bờ biển

**Câu 4.** Trong quá trình hình thành đất, vi sinh vật có vai trò

**A.** cung cấp các vật chất vô cơ có ở trong đất.

**B.** góp phần quan trọng trong việc phá huỷ đá.

**C.** phân giải xác sinh vật và tổng hợp thành mùn.

**D.** là nguồn cung cấp các chất hữu cơ cho đất.

**Câu 5.** Yếu tố nào sau đây ảnh hưởng tới độ cao xuất hiện và kết thúc của các vành đai thực vật?

**A.** Độ cao. **B.** Hướng nghiệng.

**C.** Hướng sườn. **D.** Độ dốc.

**Câu 6.** Kinh tuyến được chọn để làm đường chuyển ngày quốc tế là

**A**. 900. **B**. 1200. **C.** 1500. **D.** 1800

**Câu 7.** Thạch quyển gồm

**A.** vỏ Trái Đất và phần trên cùng của lớp Man-ti.

**B**. phần trên cùng của lớp Man-ti và đá trầm tích.

**C.** đá badan và phần ở trên cùng của lớp Man-ti.

**D**. phần trên cùng của lớp Man-ti và đá biến chất.

**Câu 8.** Quá trình ngoại lực làm cho bề mặt Trái Đất

**A.** gồ ghề hơn. **B**. bằng phẳng hơn.

**C**. nâng lên, hạ xuống. **D**. tạo thành các nếp uốn và đứt gãy.

**Câu 9.** Khí áp là sức nén của

**A**. không khí xuống mặt Trái Đất. **B**. luồng gió xuống mặt Trái Đất.

**C.** không khí xuống mặt nước biển. **D**. luồng gió xuống mặt nước biển.

**Câu 10.** Nước trên lục địa gồm nước ở

**A.** nước ngầm, hơi nước. **B**. trên mặt, hơi nước.

**C**. trên mặt, nước ngầm. **D**. băng tuyết, sông, hồ.

**Câu 11.** Sông ngòi ở vùng khí hậu nóng hoặc những nơi địa hình thấp của khí hậu ôn đới thì nguồn cung nước chủ yếu là

**A.** nước mưa. **B.** băng tuyết.

**C.** nước ngầm. **D.** các hồ chứa.

**Câu 12.** Độ muối nước biển lớn nhất ở vùng

**A.** xích đạo. **B.** chí tuyến. **C.** cực. **D**. ôn đới

**Câu 13.** Khi Mặt Trời, Mặt Trăng, Trái Đất nằm thẳng hàng thì dao động thủy triều

**A.** không đáng kể. **B.** nhỏ nhất. **C.** trung bình. **D.** lớn nhất.

**Câu 14.** Đặc trưng của đất (thổ nhưỡng) là

**A.** tơi xốp. **B**. độ phì. **C.** độ ẩm. **D**. vụn bở.

**Câu 15**. Nhân tố nào sau đây quyết định thành phần khoáng vật của đất?

**A.** Đá mẹ. **B.** Khí hậu. **C.** Sinh vật. **D.** Địa hình.

**Câu 16**. Giới hạn dưới của sinh quyển là

**A.** độ sâu 11km đáy đại dương. **B.** giới hạn dưới của lớp vỏ Trái đất.

**C.** giới hạn dưới của vỏ lục địa. **D.** đáy đại dương và đáy của lớp vỏ phong hoá.

**Câu 17.** Khí hậu ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố sinh vật thông qua các yêu tố

**A.** nhiệt độ, ánh sáng, nước, đất. **B.** nhiệt độ, nước, độ ẩm, ánh sáng.

**C.** nhiệt độ, nước, khí áp, ánh sáng. **D.** nhiệt độ, không khí, độ ẩm, ánh sáng.

**Câu 18.** Hiện tượng xảy ra khi nhiệt độ giảm là

**A.** không khí co lại, tỉ trọng tăng nên khí áp giảm.

**B.** không khí nở ra, tỉ trọng giảm nên khí áp tăng.

**C.** không khí co lại, tỉ trọng tăng nên khí áp tăng.

**D.** không khí nở ra, tỉ trọng tăng nên khí áp tăng.

**PHẦN II: Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai.**

**Thí sinh trả lời câu 1. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai. ( 1.0 điểm )**

**Câu 1.** Cho thông tin sau:

*Đất là lớp vật chất tơi xốp trên bề mặt các lục địa. Sự hình thành chúng có liên quan đến nhiều nhân tố tạo nên sự đa dạng về đặc điểm, tính chất các loại đất trên Trái Đất.*

a) Đá mẹ là nhân tố quyết định vật chất hữu cơ của đất.

b) Khí hậu có tác động cả trực tiếp và gián tiếp đến hình thành đất.

c) Hoạt động của con người không ảnh hưởng đến quá trình hình thành đất vì quá trình này hoàn toàn phụ thuộc vào yếu tố tự nhiên.

d) Sự phân bố và các đặc điểm đất ảnh hưởng rõ rệt đến sự phát triển, phân bố của thực vật trên Trái Đất.

**PHẦN III. Phần trắc nghiệm trả lời ngắn:**

**Câu 1.** Tại độ cao 1000m trên dãy núi Cap-ca có nhiệt độ là 340C, cùng thời điểm này nhiệt độ ở độ cao 2500m là bao nhiêu 0C? (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của 0C).

**Câu 2.** Dựa vào bảng số liệu sau:

Nhiệt độ trung bình tháng I và tháng VII của Lạng Sơn và TP Cần Thơ.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Địa điểm | Nhiệt độ trung bình tháng I (0C) | Nhiệt độ trung bình tháng VII (0C) |
| Lạng Sơn | 17 | 30 |
| Cần Thơ | 26 | 28 |

Căn cứ bảng số liệu trên, Tính chênh lệch biên độ nhiệt giữa thành phố Lạng Sơn và thành phố Cần Thơ.

**Câu 3.** Cho bảng số liệu:

**Lượng mưa trung bình năm các tháng trong tại Cà Mau, năm 2022** *(Đơn vị: mm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| Lượng mưa | 0,1 | 0,9 | 105,2 | 327,0 | 319,5 | 225,4 | 565,0 | 228,3 | 409,2 | 352,7 | 313,3 | 71,9 |

 *(Nguồn : Niên giám thống kê Việt Nam năm 2022)*

Tính tổng lượng mưa trong năm tại Cà Mau. *(làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của mm)*

NGUYETDIAQV1@GMAIL.COM

**PHẦN B - TỰ LUẬN (2,0 điểm)**

**Câu 1 *(2.0 điểm).***

Cho bảng số liệu:

**NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH NĂM TẠI MỘT SỐ ĐỊA ĐIỂM Ở VIỆT NAM**

 *(Đơn vị: 0C)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Địa điểm** | **Hà Nội** | **Huế** | **TP. Hồ Chí Minh** |
| Nhiệt độ trung bình năm | 23,5 | 25,1 | 27,1 |

 *(Nguồn: SGK Địa lí 12 Nâng cao, trang 44)*

a. Chọn biểu đồ thích hợp để vẽ.

b. So sánh, nhận xét và giải thích nhiệt độ trung bình năm của ba địa điểm trên.

***------ HẾT ------***